

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 19-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quàng Văn Màng.

Bà Quàng Thị Hỏa.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

LVM, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1998, tại PT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản Cang Phiêng, xã PT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B, sinh 1979 và bà Lò Thị I, sinh 1981; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Có án tích: Tại bản án số 24/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện ML đã xử phạt LVM 10 (mười) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2020; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Bà NTN, sinh 1956, địa chỉ: Bản Văn Minh, xã MB, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Chị HTT, sinh 1992, địa chỉ: BG, xã MB, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh LQH, sinh 1989, địa chỉ: BG, xã MB, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVM** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 13/3/2020 LVM, sinh năm 1998, ở Bản Cang Phiêng, xã PT, huyện ML, tỉnh SL đi ra khu vực bản Văn Minh, xã MB, huyện ML chơi, khi đi qua khu vực chợ thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9 đang cắm sạc điện trong lán bán hàng, quan sát không có người trông coi, LVM đi vào chiếm đoạt chiếc điện thoại, cho vào túi quần đang mặc cất giấu, sau khi lấy được điện thoại LVM đi đến quán cầm đồ của anh LQH, sinh 1989, địa chỉ: BG, xã MB, huyện ML để cầm chiếc điện thoại vừa trộm được lấy tiền chi tiêu. Khi đến quán thấy bà NTN và chủ quán anh LQH đang nói chuyện, LVM nhìn thấy trong túi áo bên trái của bà NTN có chiếc điện thoại di động thò ra, LVM nảy sinh ý định chiếm đoạt. LVM đến ngồi gần bà NTN, lợi dụng sơ hở đã lén lút móc lấy chiếc điện thoại, sau khi lấy được điện thoại của bà NTN, LVM cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc đi về hướng thị trấn Ít Ong, huyện ML, đi được khoảng 100m thì bị phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9, qua sử dụng, được xác định của chị HTT, sinh 1992, địa chỉ: BG, xã MB, huyện ML, tỉnh SL;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4, qua sử dụng, được xác định của bà NTN, sinh 1956, địa chỉ: Bản Văn Minh, xã MB, huyện ML, tỉnh SL.

Ngày 13/3/2020 Hội đồng định giá xác định:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9, qua sử dụng, có giá trị 500.000, đồng;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4, qua sử dụng có giá trị 950.000, đồng.

Tổng cộng giá trị hai chiếc điện thoại là 1.450.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVM đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-ML ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố bị cáo: LVM về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo LVM phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo LVM từ 09 tháng đến 12 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Chị HTT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9, qua sử dụng;

Bà NTN 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4, qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đối với anh LQH, sinh 1989, địa chỉ: BG, xã MB, huyện ML, tỉnh SL, khi bị cáo đến quán cầm đồ nhưng hai bên chưa có trao đổi, sau khi bị cáo trộm cắp điện thoại của bà NTN đã tham gia bắt bị cáo, được xác định anh LQH là người làm chứng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bị hại, đều nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại chị HTT, bà NTN đều đề nghị được xét xử vắng mặt. Sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[2]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo LVM thừa nhận: 10 giờ sáng, ngày 13/3/2020 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9 của chị HTT có giá trị 500.000, đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4 của bà NTN có giá trị 950.000, đồng, thì bị bắt quả tang. Tổng cộng giá trị hai chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt là 1.450.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của các người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Do bị cáo đã bị kết án: Tại bản án số 24/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện ML đã xử phạt LVM 10 (mười) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành hình phạt xong ngày 03/11/2019, được xác định chưa được xóa án tích, nay tiếp tục vi phạm. Do đó hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 1.450.000, đồng của bị cáo LVM đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân của LVM: Bị cáo có nhân thân không tốt: Có biểu hiện hành vi trộm cắp vặt, có sử dụng ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

[5]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Chị HTT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9, qua sử dụng;

Bà NTN 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4, qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVM phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo LVM 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2020.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Chị HTT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy A9, qua sử dụng;

Bà NTN 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung Galaxy J4, qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Buộc LVM phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/6/2020.

Các người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bị hại (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

